

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 1247/STC-CS

Về việc triển khai thực hiện Nghị
định số 153/2025/NĐ-CP về sửa đổi,
bổ sung Nghị định số 72/2023/NĐ-
CP của Chính phủ quy định tiêu
chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân 168 phường/xã/đặc khu;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ

1.1 Trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành các Quyết định¹ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

Trong quá trình sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân

(1)

* TP. Hồ Chí Minh:

- Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế trên địa bàn Thành phố và có Thông báo số 77/TB-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024 cho phép các cơ quan, đơn vị tiếp tục áp dụng Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối các Văn phòng Thành phố (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2024).

- Quyết định số 137/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối quận, huyện, thành phố Thủ Đức (có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 01 năm 2025).

- Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của khối sở, ban, ngành Thành phố, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 01 năm 2025).

* Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 về phê duyệt phương án sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác chung trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* Tỉnh Bình Dương:

- Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tỉnh Bình Dương.

- Quyết định số 3945/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tỉnh Bình Dương.

- Quyết định số 3947/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 về phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tỉnh Bình Dương.

Thành phố đã có Công văn số 2427/UBND-KT ngày 11 tháng 4 năm 2025 chỉ đạo: *Trong thời gian thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo quy định, tạm thời chưa điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành; chưa thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô và tạm dừng việc mua sắm xe ô tô cho các cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của cấp Thành phố và cấp quận, huyện, thành phố Thủ Đức. Giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục sử dụng số xe ô tô hiện có theo nguyên trạng để phục vụ công tác được thông suốt, ổn định, đảm bảo không để tài sản không sử dụng, sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả gây lãng phí....*

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, Sở Tài chính đã có Công văn số 3086/STC-QLCS đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động rà soát, cập nhật lại (nếu có) thông tin tài sản, có chính kiến và đề xuất cụ thể xe ô tô dôi dư để đưa vào nguồn xem xét, sắp xếp điều chuyển sang đơn vị khác khi có nhu cầu.

Tuy nhiên đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính chỉ mới nhận được văn bản phản hồi của 12/22 khối quận huyện và 16/68 khối sở, ban ngành, tương đương Thành phố. Qua rà soát nội dung, phần lớn các cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị được tiếp tục sử dụng số xe ô tô phục vụ công tác chung hiện có để phục vụ công tác trong thời gian sắp xếp đơn vị hành chính, phân chia số lượng xe hiện có về các đơn vị theo phương án phân chia và dự kiến sau khi sáp nhập (đơn vị hành chính mới) sẽ thực hiện xử lý theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

1.2 Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, chính thức kết thúc hoạt động chính quyền cấp huyện, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chính quyền địa phương mới đã đi vào hoạt động; theo đó sau sắp xếp, Thành phố Hồ Chí Minh mới có 15 cơ quan chuyên môn, 04 cơ quan hành chính, 58 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, 168 phường/xã/đặc khu, Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội.

Sau khi đơn vị hành chính mới đã đi vào hoạt động, các cơ quan, đơn vị vẫn chưa thực hiện đầy đủ nội dung về Phương án phân chia, bố trí, sắp xếp, xử lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị (chủ yếu chỉ lập phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc). Do đó, Sở Tài chính tiếp tục có Công văn số 44/STC-QLCS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đề nghị các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp rà soát, báo cáo số liệu về tình hình tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó có nội dung đề nghị báo cáo số lượng xe ô tô hiện có) tại cơ quan, đơn vị của mình.

Đến hết ngày 24 tháng 7 năm 2025, Sở Tài chính vẫn chưa nhận được đầy đủ báo cáo của các cơ quan, đơn vị; trong đó, đã tiếp nhận báo cáo về xe ô tô của 16/77 cơ quan thuộc khối Thành phố và 72/168 cơ quan thuộc khối phường/xã/đặc khu. Qua rà soát số liệu báo cáo gửi về, nhận thấy các đơn vị vẫn còn nhầm lẫn giữa xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng, dữ liệu không đầy đủ nên khó khăn trong việc tổng hợp, phân loại.

2. Về thực hiện Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Ngày 15 tháng 6 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 153/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025); trong đó, Chính phủ đã có những quy định sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã); do đó, tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố cần phải xác định lại để làm cơ sở Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định phân bổ xe ô tô phục vụ công tác chung, quyết định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng và thực hiện việc sắp xếp, xử lý xe ô tô theo quy định.

Qua các nội dung trên, để có cơ sở tổng hợp báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính triển khai đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố một số nội dung như sau:

2.1 Đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; Ủy ban nhân dân 168 phường/xã/đặc khu và Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội Thành phố (gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị) chủ động nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

(Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô được đăng tải trên Trang thông tin Chính phủ, Bộ Tài chính và đã được cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính <http://tcvg.hochiminhcity.gov.vn>)

2.2 Đối với xe ô tô chức danh và phục vụ công tác chung

2.2.1 Đề nghị Sở Nội vụ hỗ trợ cung cấp số liệu về biên chế² của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc) thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2.2 Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thực hiện:

- Căn cứ vào các tiêu chí như số lượng biên chế, chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi hoạt động, tính chất công việc đặc thù, nhu cầu sử dụng xe thực tế của đơn vị và các tiêu chí khác (nếu có) để xác định số lượng sử dụng xe ô tô và đề xuất phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ để làm cơ sở xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

- Rà soát tổng thể số lượng xe ô tô đang quản lý (bao gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc); báo cáo cụ thể số lượng xe ô tô hiện đang quản lý sử dụng và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo đúng quy định.

2.3 Đối với xe ô tô chuyên dùng (quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16

² Số biên chế là số lượng biên chế được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và số lượng người làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn (bao gồm cả các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc - nếu có) được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ)

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thực hiện:

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể được giao rà soát lại nhu cầu, để làm cơ sở đề xuất xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng) theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong đó, cần thuyết minh cụ thể sự cần thiết, tính cấp thiết phải xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cụ thể: (i) mục đích và đối tượng sử dụng để phục vụ hoạt động đặc thù nào, hoạt động đặc thù này được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nào (ví dụ như: văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị; văn bản pháp luật quy định về hoạt động của ngành, lĩnh vực có nội dung liên quan đến việc cần thiết phải sử dụng xe ô tô để thực hiện nhiệm vụ; ...); (ii) tần suất sử dụng xe ô tô chuyên dùng (như số km/năm hoặc số lượt sử dụng/năm hoặc số ngày sử dụng trong năm ...) của các đơn vị đã được trang bị; (iii) đánh giá hiệu quả sử dụng xe ô tô chuyên dùng đã được trang bị cho các cơ quan, đơn vị.

- Rà soát tổng thể số lượng xe ô tô chuyên dùng đang quản lý (bao gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc); báo cáo số lượng xe ô tô hiện đang quản lý sử dụng và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng để làm cơ sở thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng theo đúng quy định.

3. Nội dung chi tiết thực hiện báo cáo về xe ô tô theo Phụ lục (đề cương, mẫu biểu) đính kèm văn bản này.

Văn bản báo cáo đề xuất (kèm phụ lục và các hồ sơ pháp lý về hoạt động của ngành, lĩnh vực liên quan đến đề xuất sử dụng xe ô tô chuyên dùng; giấy chứng nhận đăng ký xe, sổ đăng kiểm xe ô tô; ...) gửi về Sở Tài chính trước ngày **12/8/2025** để tổng hợp.

Sở Tài chính đề nghị Quý cơ quan, tổ chức, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBNDTP (để b/c);
- GĐ, PGĐ;
- Lưu: VT, QLCS.ptploan.(28)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Thảo



PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số 1247/STC-QLCS ngày 28/ 7/2025 của Sở Tài chính)

Phụ lục gồm:

1. Đề cương số I về báo cáo, xây dựng xe ô tô chức danh và xe ô tô phục vụ công tác chung, kèm Mẫu biểu số 01 và 02.
2. Đề cương số II về báo cáo, xây dựng xe ô tô chuyên dùng, kèm Mẫu biểu số 03.
3. Phụ lục hướng dẫn thực hiện.

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN

1. Số biên chế làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung là số lượng biên chế được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và số lượng người làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn (bao gồm cả các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc - nếu có) được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật tại thời điểm xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

- Trường hợp số biên chế của các đơn vị thuộc, trực thuộc đáp ứng tiêu chí tách riêng (có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và có số biên chế trên 20 người) thì được tách riêng để tính định mức thì không được tính gộp biên chế của các đơn vị thuộc, trực thuộc này vào biên chế các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ quản. Đơn vị báo cáo chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu biên chế đã cung cấp.

2. Các chức danh được sử dụng xe ô tô phục vụ chức danh:

Chức danh khối chính quyền: Chủ tịch HĐND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách Thành phố, Phó Chủ tịch HĐND Thành phố, Phó Chủ tịch UBND Thành phố.

3. Các Mẫu biểu báo cáo

3.1 Mẫu biểu số 01: Chỉ áp dụng đối với các cơ quan có chức danh sử dụng xe phục vụ chức danh.

3.2 Mẫu biểu số 02:

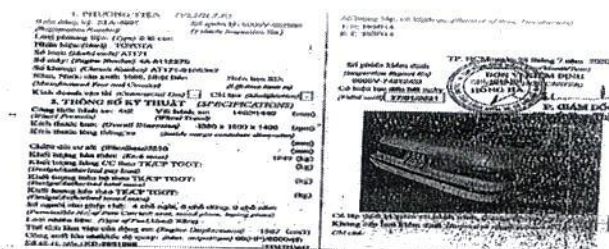
Tại tiêu chí chủng loại xe ô tô: cột (xe từ 4 đến 16 chỗ ngồi): ghi rõ số chỗ ngồi; cột (xe bán tải) đánh dấu (X) nếu là xe bán tải.

Cách xác định xe bán tải: các dòng xe bán tải trên thị trường hiện nay gồm Ford Ranger, Chevrolet Colorado, Mitsubishi Triton, Toyota Hilux, Mazda BT-50, Nissan Navara, Isuzu D-max và UAZ Pickup.

3.3 Mẫu biểu số 03:

Các xác định xe chuyên dùng: theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16.

4. Giấy đăng ký và Sổ đăng kiểm xe: cung cấp kèm theo văn bản như hình







ĐỀ CƯƠNG SỐ I

Xe ô tô phục vụ công tác

(Đính kèm Công văn số 1247/STC-QLCS ngày 28/7/2025 của Sở Tài chính)

I. Tiêu chí xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng

1. Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị:

2. Loại hình hoạt động:

- Cơ quan nhà nước ☐
- Cơ quan nhà nước có đơn vị trực thuộc (Chi cục, Trung tâm ...) ☐
- UB Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố ☐
- ĐVSN công lập trực thuộc UBND Thành phố thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề ☐
- ĐVSN công lập trực thuộc UBND Thành phố trừ lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề ☐

3. Số biên chế (chỉ áp dụng cho khối cơ quan, tổ chức, đơn vị Thành phố)

- Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc – nếu có: đơn vị.
 - Tổng số biên chế (bao gồm cả các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc – nếu có): người; Trong đó: cơ quan chủ quản ... người và đơn vị người.
 - Chi tiết số biên chế tại từng đơn vị thuộc, trực thuộc:
- (ĐV A: ... người, ĐV B: ... người;...)

Lưu ý: Đáp ứng tiêu chí nào thì đánh dấu (x) vào tiêu chí đó. Đơn vị báo cáo chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu đã cung cấp.

II. Xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung

Xe ô tô phục vụ công tác chung là xe ô tô một cầu hoặc hai cầu, có số chỗ ngồi từ 4 đến 16 chỗ ngồi (bao gồm cả xe ô tô bán tải) để phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Căn cứ tiêu chí tại mục I, các cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến số lượng sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung như sau:

+ Khối Văn phòng Thành phố căn cứ theo khoản 1 Điều 19

+ Khối Sở, ban, ngành và tương đương Thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố) căn cứ theo khoản 3 Điều 11;

+ Khối Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố căn cứ theo khoản 4, khoản 5 Điều 11, khoản 1 Điều 14;

+ Khối 168 phường/xã/đặc khu căn cứ theo Điều 11a.

- Ngoài số xe ô tô đã được xác định theo quy định tại các Điều 9, 11 và 11a nêu trên, đối với các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, vận chuyển máy móc, thiết bị, mẫu thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, quản lý thị trường; trường hợp đơn vị cần xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi để phục vụ công tác chung để thực hiện nhiệm vụ nêu trên, thì có báo cáo đề xuất cụ thể (trong đó cần thuyết minh cụ thể sự cần thiết; mục đích và đối tượng sử dụng để phục vụ nhiệm vụ nào và nhiệm vụ này được quy định tại các văn bản nào; ...) để làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định bổ sung số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

III. Đề xuất phương thức quản lý xe ô tô phục vụ công tác chung

(nghiên cứu Điều 14a đề xuất)

- Phương thức quản lý tập trung ☐
- Phương thức quản lý trực tiếp ☐
- Kết hợp phương thức quản lý tập trung và phương thức trực tiếp ☐

Lưu ý: *Lựa chọn tiêu chí nào thì đánh dấu (x) vào tiêu chí đó*

IV. Rà soát, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô

1. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác:

- Xe ô tô phục vụ các chức danh theo mẫu biểu số 01 đính kèm.
- Xe ô tô phục vụ công tác chung theo mẫu biểu số 02 đính kèm.

2. Đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô (bao gồm xe ô tô bán tải)

Định hướng: giữ lại tiếp tục sử dụng; thanh lý đối với xe ô tô đủ điều kiện thanh lý và giao/điều chuyển cho đơn vị khác sử dụng (đối với xe ô tô chưa đủ điều kiện thanh lý)/.

(Đính kèm Công văn số 1247 ngày 28 tháng năm 2025 của ...)-S

Mẫu số 01

[illegible]

Ngày...tháng...năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người lập biểu
(Ho và tên, Số ĐT liên lạc)



**·BẢO CÁO SỐ XE Ô TÔ HIỆN CÓ TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ
XE Ô TÔ PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUNG**

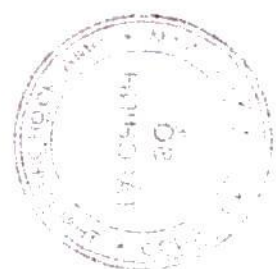
(Đính kèm Công văn số 1247/..... ngày 2 tháng 7 năm 2025 của 872...)

Mẫu 02

[illegible]

Người lập biểu
(Họ và tên, Số ĐT liên lạc)

Ngày....tháng....năm 2025





ĐỀ CƯƠNG SỐ II

Xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế)
(Đính kèm Công văn số 247/STC-QLCS ngày 28/7/2025 của Sở Tài chính)

I. Xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng

Xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 gồm:

(1) Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (xe chở tiền, vàng bạc, đá quý; xe trang bị phòng thí nghiệm, xe cần cẩu, xe thu gom, ép rác, xe chở rác, chất thải...)

(2) Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (thiết bị chuyên dùng được gắn cố định với xe) hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh; xe phát thanh truyền hình lưu động; xe thanh tra giao thông; xe phục vụ tang lễ; xe giám sát hải quan; xe đào tạo, tập lái, sát hạch xe ô tô, xe hộ tống tiền, xe phòng chống thiên tai, xe gắn thiết bị quan trắc môi trường,...).

(3) Xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ và hạt nhân, gồm:

a) Xe ô tô chở nguồn phóng xạ; xe chở rác thải phóng xạ (đã qua sử dụng). Xe ô tô chở nguồn (rác thải) phóng xạ có kết cấu đặc biệt để đảm bảo an toàn, an ninh phóng xạ trong quá trình hoạt động.

b) Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực ứng phó sự cố hạt nhân: Xe chở các thiết bị chuyên dùng (thiết bị quan trắc phóng xạ, thiết bị tẩy, khử xạ...); xe chở các thiết bị chiếu xạ.

c) Xe chuyên dùng có các yêu cầu đặc thù riêng hoạt động trong các cơ sở hạt nhân (cơ sở bức xạ).

(4) Xe ô tô tải

(5) Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi

1. Khảo sát nhu cầu sử dụng

Thực trạng

2. Đề xuất tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát tổng thể số lượng xe ô tô chuyên dùng đang quản lý (bao gồm các đơn vị thuộc, trực thuộc); báo cáo số lượng xe ô tô hiện đang quản lý sử dụng và căn cứ nhu cầu thực tiễn đề xuất tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng) theo quy định.

Lưu ý khi đề xuất, cần thuyết minh sự cần thiết, tính cấp thiết phải xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng cụ thể: (i) mục đích và đối tượng sử dụng để phục vụ hoạt động đặc thù nào, hoạt động đặc thù này được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nào (ví dụ như: văn bản quy định về chức năng,

nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị; văn bản pháp luật quy định về hoạt động của ngành, lĩnh vực có nội dung liên quan đến việc cần thiết phải sử dụng xe ô tô để thực hiện nhiệm vụ; ...); (ii) tần suất sử dụng xe ô tô chuyên dùng (như số km/năm hoặc số lượt sử dụng/năm hoặc số ngày sử dụng trong năm ...) của các đơn vị đã được trang bị; (iii) đánh giá hiệu quả sử dụng xe ô tô chuyên dùng đã được trang bị cho các cơ quan, đơn vị.

II. Rà soát, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng

1. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng: theo mẫu biểu số 03 đính kèm

2. Đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng

Định hướng: giữ lại tiếp tục sử dụng; thanh lý đối với xe ô tô đủ điều kiện thanh lý và giao/điều chuyển cho đơn vị khác sử dụng (đối với xe ô tô chưa đủ điều kiện thanh lý)/.



BÁO CÁO SỐ XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG HIỆN CÓ TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Đính kèm Công văn số 1247 / ngày 28 tháng 7 năm 2025 của)

Mẫu 03

ST T	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng (bao gồm đơn vị thuộc, trực thuộc)	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Chủng loại xe ô tô chuyên dùng (trừ lĩnh vực y tế)							Năm sản xuất	Ngày, tháng, năm đưa vào sử dụng	Số KM đã sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán (đồng)		Tình trạng xe hiện có			Đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý			Ghi chú	
					Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (ghi cụ thể loại xe; có kết cấu đặc biệt gì)	Xe ô tô có gắn thiết bị chuyên dùng cố định theo xe (ghi cụ thể gắn thiết bị chuyên dùng gắn theo quy định nào)	Xe được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (ghi cụ thể biển hiệu nhận biết, được gắn theo quy định nào)	Xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ và hạt nhân (ghi rõ nhóm lĩnh vực)	Xe ô tô tải (ghi rõ tải trọng)	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi (ghi rõ số chỗ ngồi)	Nguyên giá				Giá trị còn lại	Đã có QĐ thanh lý của cấp có thẩm quyền nhưng đang thực hiện thủ tục thanh lý (ghi rõ số QĐ, ngày ban hành)	Tiếp tục sử dụng	Tình trạng xe	Tiếp tục sử dụng	Thanh lý (đáp ứng một trong các điều kiện thanh lý theo quy định)	Giao/điều chuyển đơn vị khác có nhu cầu sử dụng			
I	CƠ QUAN																							
	NHÀ NƯỚC																							
II	ĐƠN VỊ SỰ																							
	NGHIỆP																							

Người lập biểu
(Họ và tên, Số ĐT liên lạc)

Ngày.....tháng.....năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

